TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI Bản án số: 141/2024/HS-ST Ngày: 23 -5 - 2024	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Tâm.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đình Quang và ông Tạ Văn Đài.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Hồng Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai:* Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 128/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2024/QĐXXHS-ST ngày 25/4/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1999 tại Hậu Giang. Hộ khẩu thường trú: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 09/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1977 (còn sống) và bà Hồ Thị T, sinh năm 1974 (còn sống). Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang được tại ngoại (có mặt).

*** Bị hại:** Ông Bùi Sinh H, sinh năm 2002 (đã chết).

Hộ khẩu thường trú: Xóm M, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại**: Ông Bùi Trung H, sinh năm 1978 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1978.

Hộ khẩu thường trú: Xóm M, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T (có giấy phép lái xe theo quy định) là công nhân tại công ty J – KCN G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Lúc 18 giờ 35 phút ngày 26/5/2023, T tan ca làm tại công ty và điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 95N1-015.86 từ công ty về nhà trọ tại ấp A, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai. T lưu thông trên đường B - G hướng xã G đi xã A, trên làn đường dành cho xe mô tô. Khi đến Km 05 + 300 đường B - G thuộc ấp H, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai, T phát hiện có người điều khiển xe mô tô lưu thông hướng ngược lại (không rõ nhân thân, lai lịch) đang chuyển hướng qua đường theo hướng từ trái sang phải theo chiều lưu thông của T và có xe lưu thông phía trước cùng chiều với T nên T điều khiển xe lách tránh sang trái và lấn sang làn đường ngược chiều thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 88L1-608.31 do anh Bùi Sinh H (sinh năm 2002, trú tại xóm M, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc) điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả làm 02 xe mô tô cùng anh H và T ngã xuống đường, anh H được đưa đến Trung tâm y tế huyện T cấp cứu nhưng đã tử vong trước khi nhập viện, T bị thương nhẹ được đưa đến Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai khám, do vết thương nhẹ nên không nhập viện điều trị.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và ghi nhận kết quả như sau:

"Hiện trường vụ tai nạn là đoạn đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng. Giữa tim đường có 01 đoạn là vạch đôi nét liền và 01 đoạn là vạch đôi nét đứt quãng chia đoạn đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt, mỗi chiều rộng 6,5m, mỗi chiều có hai làn xe chạy, làn thứ nhất rộng 3,5m, làn thứ hai rộng 3m, hai bên đường là khu vực công ty K và khu vực ngân hàng V. Chọn mép lề bên phải hướng A đi khu du lịch G làm mép lề chuẩn, chọn cột điện số 146/134/07 nằm cùng phía với mép lề chuẩn làm điểm mốc.

- Vị trí xe mô tô biển số 95N1-015.86 nằm ngã nghiêng bên phải trên chiều đường bên phải theo mép lề chuẩn, đầu xe hướng về phía A, đuôi xe hướng về phía khu du lịch Thác G. Đo từ tâm trực bánh trước vào mép lề chuẩn là 3,5m, đo từ tâm trục bánh sau vào mép lề chuẩn là 2,4m.

- Vị trí xe mô tô biển số 88L1-608.31 nằm ngã nghiêng bên phải trên chiều đường ngược lại, đầu xe hướng về phía khu du lịch Thác G, đuôi xe hướng về phía A. Đo từ tâm trục bánh trước vào mép lề chuẩn là 8,4m, từ tâm trục bánh sau vào mép lề chuẩn là 8,7m.

- Vị trí vết cày xe mô tô 95N1-015.86 dài 1,6m, hướng từ khu du lịch G đi A. Đo từ đầu vết cày vào mép lề chuẩn là 3,5m, điểm cuối vết cày kết thúc tại gác chân phía trước bên phải của xe mô tô biển số 95N1-015.86.

- Vị trí vết cày xe mô tô biển số 88L1-608.31 dài 8,6m, hướng từ A về khu du lịch Thác G. Đo từ đầu vết cày vào mép lề chuẩn là 5,1m, điểm cuối viết cày kết thúc tại gác chân phía sau bên phải của xe mô tô biển số 88L1-608.31. Hai vết cày đầu cách nhau 2m.

- Vị trí vết máu của nạn nhân dài 0,6m, rộng 0,3m nằm trước đầu xe mô tô biển số 95N1-015.86. Đo từ tâm vết máu vào mép lề chuẩn là 4m, từ tâm vết máu đến tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 95N1-015.86 là 0,6m.

- Đo từ cột điện số 146/134/07 đến tâm trục bánh sau của xe mô tô biển số 95N1-015.86 là 10m".

Tại Bản kết luận giám định số 5551/KLGĐ-KTHS ngày 25/8/2023 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an kết luận:

"1. Xe mô tô biển số 95N1-015.86 và xe mô tô biển số 88L1-608.31 có va chạm với nhau. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm: Dấu vết phía trước xe mô tô biển số 88L1-608.31 (trượt xước, gãy vỡ ốp đầu xe; trượt xước bám chất màu xanh tay phanh và trượt xước bọc tay lái bên trái; trượt xước bám chất màu đen mặt nạ) có chiều từ trước về sau phù hợp dấu vết trượt xước bám chất màu trắng, gãy vỡ, biến dạng các chi tiết bên phải xe mô tô biển số 95N1-015.86 (trục bánh trước, ốp cụm đèn phía trước, cánh yếm, cần đạp phanh, để chân trước, ốp lốc máy, ốp thân xe, để chân sau, ốp pô xe) có chiều từ trước về sau. Va chạm khi xe mô tô biển số 88L1-608.31 đang ngã phải.

Phía trước xe mô tô biển số 88L1-608.31 và bên phải xe mô tô biển số 95N1-015.86 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện này. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện trên mặt đường nằm bên phải đường B - Điền hướng từ A đi KDL Thác G.

Khi va chạm xe mô tô biển số 88L1-608.31 lưu thông trên đường B - G hướng từ A đi KDL G; xe mô tô biển số 95N1-015.86 lưu thông theo hướng ngược lại".

Tại Bản kết luận giám định tử thi số: 213/KLGĐTT-TTPYĐN ngày 21/6/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của anh Bùi Sinh H là do "đa chấn thương: chấn thương ngực gây vỡ động mạch chủ đoạn ngoài bao tim chu vi 1/3 động mạch, tụ máu trung thất, xuất huyết màng tim, dập phổi hai bên. Chấn thương sọ não gây vỡ hộp sọ phức tạp, chảy máu màng mềm bán cầu phải, kết hợp chấn thương gãy xương cánh tay trái. Không tìm thấy cồn và các chất ma túy".

- **Vật chứng thu giữ gồm**: 02 xe mô tô biển số 88L1-608.31 và 95N1-015.86, 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 930197004353 mang tên Nguyễn Văn T.

- **Về dân sự:** Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Nguyễn Văn T đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình anh Bùi Sinh H số tiền 200.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận tiền, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cam kết bãi nại không yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 139/CT/VKS-TB ngày 19/04/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm.

- **Về xử lý vật chứng**:

+ Đối với xe mô tô biển số 95N1-015.86 nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn xanh, số máy G3M5E171383, số khung RLCUG1210NY086417, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom xác định do Nguyễn Văn T đứng tên trên Chứng nhận đăng ký xe, có nguồn gốc hợp pháp nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho và đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho T.

+ Đối với xe mô tô biển số 88L1-608.31 nhãn hiệu Honda Air Blade, màu sơn đen vàng đồng, số máy JF94E0064039, số khung RLHJF6337LZ472899 do chị Bùi Thị Thanh H (sinh năm 2001, trú tại xóm M, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc) đứng tên trên Chứng nhận đăng ký xe, có nguồn gốc hợp pháp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị H.

+ Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 930197004353 mang tên Nguyễn Văn T chuyển lưu theo hồ sơ vụ án.

- Về dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị can Nguyễn Văn T đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình anh Bùi Sinh H số tiền 200.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận tiền, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cam kết bãi nại không yêu cầu gì khác.

Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra; người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, bản kết luận giám định tử thi ... Như vậy, xét đã có đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 26/5/2023 , tại Km 05 + 300 đường B - G thuộc ấp H, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn T (là người có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 95N1-015.86 lưu thông theo hướng KDL Thác G đi xã A, do không chấp hành báo hiệu đường bộ, tránh xe không đảm bảo an toàn và sử dụng không đúng làn đường nên phía bên phải xe mô tô biển số 95N1-015.86 do T điều khiển đã va chạm với phía trước xe mô tô biển số 88L1-608.31 do anh Bùi Sinh H điều khiển. Hậu quả, anh Bùi Sinh H tử vong. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thất tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tính mạng cho gia đình bị hại; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; người đại diện hợp pháp của bị hại làm "đơn cam kết bãi nại", xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3.3] Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Sau khi xảy ra tai nạn đã hợp tác khai báo giúp cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng điều tra xử lý vụ việc. Bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với xe mô tô biển số 95N1-015.86 nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn xanh, số máy G3M5E171383, số khung RLCUG1210NY086417, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom xác định có nguồn gốc hợp pháp của Nguyễn Văn T và đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho T nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5.2] Đối với xe mô tô biển số 60H-41414 do 88L1-608.31 nhãn hiệu Honda Air Blade, màu sơn đen vàng đồng, số máy JF94E0064039, số khung RLHJF6337LZ472899 do chị Bùi Thị Thanh Huyền (sinh năm 2001, trú tại xóm M, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc) là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị H là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5.3] Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 930197004353 mang tên Nguyễn Văn T ngay sau khi tuyên án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92, Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 930197004353 mang tên Nguyễn Văn T ngay sau khi tuyên án.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Tâm